

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **144/2021/HS-ST**

Ngày: 28 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Duy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Đài và ông Doãn Đức Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 193/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 09 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 và Thông báo thời gian mở lại phiên tòa số 03/TB-TA ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang D** (Tên gọi khác: DN), sinh năm 1993 tại Đồng Nai. Giới tính: Nam. HKTT: ấp LL, xã PL, huyện VC, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 03/12. Nghề nghiệp: Làm thuê. Con ông Nguyễn Quang P và bà Nguyễn Thị T. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không có.

Tiền án:

- Ngày 28/12/2012, bị TAND huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2013.

- Ngày 14/01/2014, bị TAND huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2014 (Tài sản trộm cắp dưới 02 triệu đồng).

- Ngày 07/09/2015, bị TAND tỉnh Đồng Nai xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2017.

- Ngày 14/3/2018 bị TAND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tổng hợp hình phạt 01 năm tù của Bản án số

16 ngày 27/3/2018 của TAND huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, buộc phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 năm tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2020.

Bị giam giữ từ ngày 19/6/2021 đến nay.

Bị hại: Anh Võ Văn M, sinh năm 1986 và chị Lý Cồn M, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Ấp Thuận Hòa, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng: Anh Trần Vĩnh T, sinh năm 1995.

(Bị cáo có mặt, bị hại và người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 19/6/2021, Nguyễn Quang D đi bộ lang thang, khi đi đến rẫy trồng dưa leo của chị Lý Cồn M tại khu 4, ấp Thuận Trường, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, Đồng Nai phát hiện chòi coi rẫy của gia đình chị M không có cửa, trong chòi có vợ chồng chị M và 02 con nhỏ đang ngủ nên D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. D lén lút đi vào trong chòi trộm cắp được 01 điện thoại di động hiệu VSMART STAR 3 của chị M đang cắm sạc để trên ghế nhựa, sau đó tiếp tục lục tìm trong túi áo khoác của chị M treo ở vách chòi lấy số tiền 700.000 đồng và 01 chùm chìa khóa. D cất tiền và điện thoại di động vào túi quần, sau đó lấy chùm chìa khóa chọn 01 chìa khóa mở khóa xe đang dựng ở trước sân chòi, dắt xe đi khoảng 20m rồi mở khóa điện điều khiển xe mô tô hiệu Majesty, biển số 60S8-0682 của chị M đi về hướng chợ Bàu Hàm, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom. Tại khu vực chợ, D mua ma túy (loại heroin) của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) hết 500.000 đồng và 01 bao thuốc lá 25.000 đồng tại tiệm tạp hóa không tên. Sau đó, D tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 60S8- 0682 tới vừa cắt cây ở ấp Thuận Trường, xã Sông Thao gặp anh Trần Vĩnh T. D dựng xe mô tô biển số 60S8- 0682 ở sân vừa cây, ngồi chơi, nói chuyện với Trường. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, D thấy anh Võ Văn M là chồng của chị M đi tới hỏi anh T về xe mô tô biển số 60S8- 0682, do sợ bị phát hiện, bắt giữ nên D đã bỏ trốn để lại xe mô tô biển số 60S8-0682. Vợ chồng chị M, anh M đã đưa xe đến Công an xã Sông Thao trình báo. Trong lúc lực lượng công an xã Sông Thao đang truy tìm D thì phát hiện D quay lại vừa cắt cây để xin thuốc hút nên giữ lại kiểm tra, phát hiện trong người D có 01 điện thoại di động hiệu VSMART STAR 3 của chị M và số tiền 175.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Majesty, biển số 60S8- 0682, 01 điện thoại di động hiệu VSMART STAR 3 và số tiền 175.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 24/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Trảng Bom kết luận: 01 xe mô tô hiệu Majesty, biển số 60S8- 0682 đã qua sử dụng có giá trị 1.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu VSMART STAR 3 đã qua sử dụng có giá trị 500.000

đồng; tổng trị giá tài sản mà D đã chiếm đoạt của gia đình chị M là 2.200.000 đồng (Hai triệu, hai trăm ngàn đồng)

Tại bản Cáo trạng số: 203/CT/VKS-TB ngày 31 tháng 08 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Nguyễn Quang D vào ngày 19/6/2021 tại ấp Thuận Trường, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định tại khoản 1, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2017 của Chính phủ.

Đối với người đã bán ma túy cho D do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Trảng Bom không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Trần Vĩnh T do không biết xe mô tô biển số 60S8- 0682 Nguyễn Quang D đi đến nhà anh T là xe do D trộm cắp tài sản mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Trảng Bom không xử lý anh T về hành vi chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quang D về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quang D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;

- Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu VSMART STAR 3, 01 xe mô tô hiệu Majesty, biển số 60S8- 0682, màu đen bạc, số máy: FMH- 166289; số khung: 4TT-166289 và số tiền 175.000 đồng là tài sản của anh Võ Văn M, chị Lý Cỏn M, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Trảng Bom đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

- Về biện pháp tư pháp: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo Nguyễn Quang D phải bồi thường thêm và cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì khác.

- Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, không có oan sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng số 203/CT/VKS-TB ngày 31 tháng 08 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản xác minh; biên bản định giá tài sản; lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Quang D đã có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Vào ngày 19/06/2021 tại ấp Thuận Trường, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Quang D đã lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Majesty, biển số 60S8- 0682, 01 điện thoại di động hiệu VSMART STAR 3 và số tiền 700.000 đồng của chị M, anh M. Tổng trị giá tài sản mà D đã chiếm đoạt của chị M, anh M là 2.200.000 đồng (Hai triệu, hai trăm ngàn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quang D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của chị M, anh M được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo đã có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, không lấy đó làm bài học rèn luyện, tu dưỡng bản thân, với bản tính lừa lao động để có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng, bị cáo tiếp tục có hành vi “Trộm cắp tài sản”. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời còn răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Trảng Bom đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang D** (Tên gọi khác: DN) phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/06/2021.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Quang D phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, người có mặt tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- NTG - CA huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS H. Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Duy Mạnh